**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH BÌNH ĐỊNH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2022/HS-PT Ngày: 27-12-2022

# NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*-* ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Bá Nguyên.

*Các Thẩm phán*: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân.

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Thúy Trường là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định
* ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:*** Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 179/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 185/2022/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

*Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1978 tại thành phố Q, tỉnh Bình Định; nơi ĐKHKTT: Tổ 29, khu vực 6, phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn L (đã chết) và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1952; có vợ: Phan Thị M, sinh năm 1976 và 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

# NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/3/2022, Nguyễn Trọng T điều khiển xe ô tô taxi biển số 77E-001.XX chở chị Đặng Tiểu Tô S và một số người bạn của S từ khách sạn “Fleur De Lys” ở 16 N, thành phố Q đến quán “Route 77 Club” ở 296 X, thành phố Q. Sau đó, T tiếp tục lái xe chở khách thì phát hiện 01 túi xách để ở giữa ghế tài và ghế phụ, bên trong có số tiền 61.068.500 đồng, 204 USD cùng

nhiều vật dụng cá nhân của chị S để quên trên xe nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T đem túi xách này về nhà ở thôn Q, xã P, huyện T cất giấu. T lấy 4.500.000 đồng trong túi bỏ vào ví của mình, tài sản còn lại thì cất trong phòng ngủ.

Sau khi xuống xe, chị S phát hiện để quên túi xách trên xe nên tìm cách liên lạc với T để lấy lại tài sản nhưng không liên lạc được, chị đã trình báo Công an phường T sự việc trên. Công an phường T tìm gặp và mời T về trụ sở làm việc, yêu cầu T trả lại tài sản cho chị S để quên trên xe nhưng T không thừa nhận việc lấy túi xách của chị S và cố tình không trả lại tài sản. Quá trình xác minh, làm việc nhiều lần với T thì T đã thừa nhận hành vi lấy túi xách và đã giao nộp lại toàn bộ tài sản của chị S.

Tổng tài sản bị cáo chiếm giữ của chị S là 69.695.900 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho chị S 3.000.000 đồng, chị S không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 185/2022/HS-ST ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Q đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trọng T phạm tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 176, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, bị cáo Nguyễn Trọng T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Trọng T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên toà sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 31/3/2022, chị Đặng Tiểu Tô S cùng một số người bạn đi trên xe taxi biển số 77E-001.XX do Nguyễn Trọng T là tài xế điều khiển. Khi xuống xe, chị S để quên trên xe 01 túi xách (bên trong có 61.068.500 đồng, 204 USD và một

số vật dụng cá nhân trị giá 3.915.000 đồng), tổng trị giá tài sản là 69.695.900 đồng. Sau khi phát hiện, chị S đã tìm cách liên hệ với T nhưng không được, nên trình báo công an phường T. Khi làm việc tại Cơ quan công an, bị cáo T không thừa nhận việc đang giữ túi xách của chị S. Quá trình xác minh, làm việc, bị cáo T đã thừa nhận và đã giao nộp lại toàn bộ tài sản của chị S. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản” theo khoản 1 Điều 176 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

1. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã nộp bổ sung thêm đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 03 tháng tù là nghiêm khắc. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có thu nhập thấp và phải nuôi mẹ già, con nhỏ, vợ không có việc làm, nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

1. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định và đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên không chấp nhận.
2. Về án phí: Theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
3. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 176, điểm b, i, s khoản1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trọng T, sửa bản án sơ thẩm.
   1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Chiếm giữ trái phép tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành hình phạt.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Trọng T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Định trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Trọng T phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Trọng T.

* 1. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng T không phải chịu án phí hình sự phúc

thẩm.

1. Phần quyết định còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng

nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

1. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận :* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

* Vụ GĐKT.1 TANDTC; **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND tỉnh Bình Định;
* Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
* Cơ quan THAHS CA thành phố Q;
* TA, VKS, CQĐT CA thành phố Q;
* Chi cục THADS thành phố Q;
* Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
* Những người tham gia tố tụng;
* Lưu hồ sơ*.*

**Trần Bá Nguyên**